

BIỂN ĐÔNG & TRƯỜNG SA - HOÀNG SA từ 1945 đến 1975

Nguyễn Đình Đầu

Ngày 9-3-1945, Nhật đảo chính lật đổ chính quyền thuộc địa Pháp ở Đông Dương. Bảo Đại tuyên bố từ bỏ quyền bảo hộ của Pháp và thành lập Chính phủ Trần Trọng Kim. Ngày 15-8-1945, Nhật đầu hàng Đồng minh. Ngày 19-8-1945, Việt Minh lật đổ nền cai trị của Nhật, Pháp và Chính phủ Trần Trọng Kim giành chính quyền trên toàn quốc. Ngày 2-9-1948, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Tuyên ngôn độc lập và thiết lập Chính phủ Lâm thời Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (có Vinh Thủy tức Bảo Đại làm cố vấn tối cao). Theo nguyên tắc, toàn thể lãnh thổ và lãnh hải của Việt Nam phải trở về quyền quản trị của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Sau 2-9-1945, Đồng minh cử nước Anh tới giải giáp quân đội Nhật kể từ vĩ tuyến 16 vào Nam, và cử Trung Hoa tới giải giáp quân đội Nhật kể từ vĩ tuyến 16 ra Bắc. Ngày 23-9-1945, Anh giúp quân Pháp chiếm cứ một số tỉnh thành Nam bộ và cho thủy quân ra Biển Đông chiếm lại Hoàng Sa và Trường Sa.

Nhiều cuộc điều đình Việt Pháp như Hiệp định Sơ bộ ngày 6-3-1946 ở Hà Nội, Hội nghị trù bị tháng 5-1946 tại Đà Lạt, Hội nghị chính thức tháng 7-1946 ở Fontainebleau, Tạm ước 14-9-1946... đều thất bại. Ngày 19-12-1946 toàn quốc vùng lên kháng chiến.

Ngày 8-3-1949, Tổng thống Vincent Auriol và cựu hoàng Bảo Đại ký hiệp ước Elysée. Ngày 23-4-1949, hoàng thân Bửu Lộc, chánh văn phòng Bảo Đại, đọc diễn văn tại Sài Gòn nhằm mục đích quảng bá tinh thần quốc gia dân tộc và đề cập đến Hoàng Sa (tất nhiên cả Trường Sa) cũng thuộc về lãnh thổ Việt Nam. Đại diện Cao ủy phủ Đông Dương ở Sài Gòn liền điện về Pháp là Bửu Lộc đã không cho xem trước bài diễn thuyết!⁽¹⁾

Ngày 7-9-1951, 51 nước họp Hội nghị tại San Francisco (Hoa Kỳ), Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Ngoại giao Quốc gia Việt Nam Trần Văn Hữu

long trọng tuyên bố: “Vì phải dứt khoát lợi dụng mọi cơ hội để ngăn chặn những mầm mống bất hòa, chúng tôi xin khẳng định rằng chủ quyền của chúng tôi trên các đảo Spratly (Trường Sa) và Paracels (Hoàng Sa) đã thuộc về Việt Nam từ mọi thời đại”. Không một phái đoàn nào phản đối.

Tháng 5-1954, Pháp đại bại ở Điện Biên Phủ. Tháng 7-1954, Hiệp định Genève chấm dứt chiến tranh và tạm chia cắt Việt Nam làm hai phần lấy vĩ tuyến 17 làm giới tuyến quân sự tạm thời. Hai năm sau sẽ hiệp thương thống nhất. Nhưng tháng 10-1955, Ngô Đình Diệm truất phế Bảo Đại và thành lập chế độ Việt Nam Cộng hòa. Quân lực Việt Nam Cộng hòa từ thời quốc gia Bảo Đại luôn chiếm giữ và bảo vệ Hoàng Sa và Trường Sa. Chính quyền đã cho một số công ty tới khai thác phân chim ở Hoàng Sa.

Ngày 13-7-1961, Ngô Đình Diệm ký Sắc lệnh về quần đảo Hoàng Sa:

“Điều thứ 1. - Quần đảo Hoàng Sa, trước kia thuộc tỉnh Thừa Thiên, nay đặt thuộc tỉnh Quảng Nam.

Điều thứ 2. - Một đơn vị hành chánh xã bao gồm trọn quần đảo này được thành lập và lấy danh hiệu là xã Định Hải, trực thuộc quận Hòa Vang.

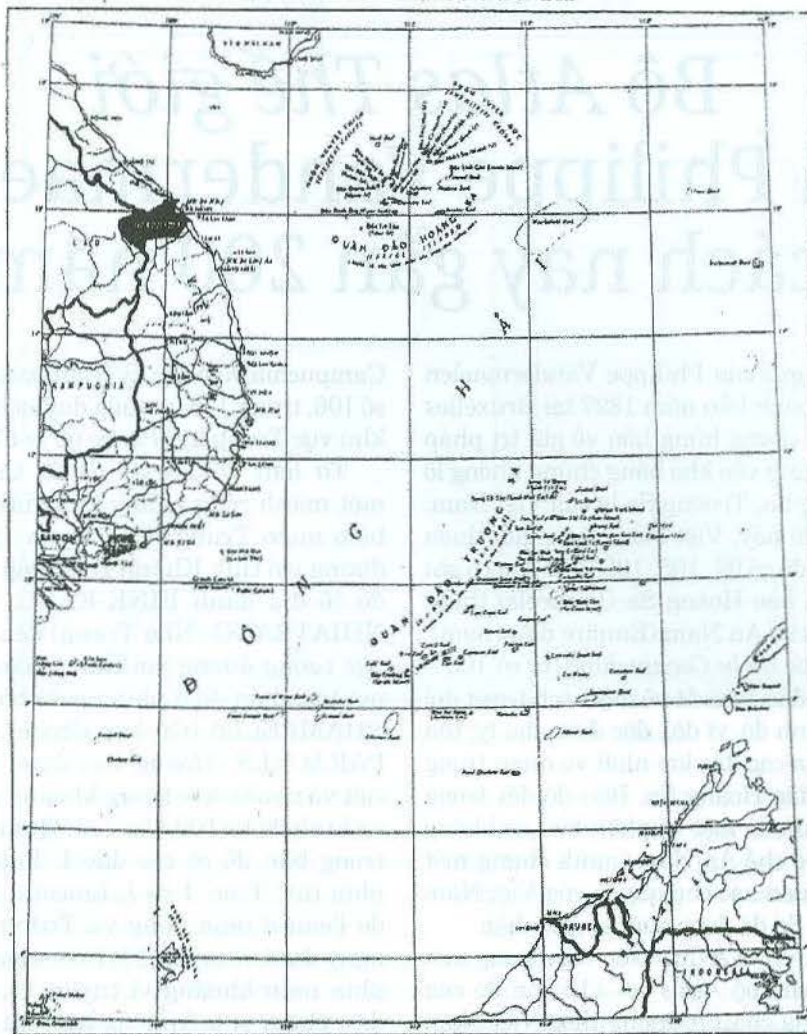
Xã Định Hải đặt dưới quyền một phái viên hành chánh.

Điều thứ 3. - Bộ trưởng Nội vụ, Tỉnh trưởng Thừa Thiên và Tỉnh trưởng Quảng Nam, chiếu nhiệm vụ, lãnh thi hành Sắc lệnh này.

Sài Gòn, ngày 13 tháng 7 năm 1961
NGÔ ĐÌNH DIỆM”

Ngày 1-11-1963, quân đội làm đảo chính, hôm sau giết Ngô Đình Diệm và Ngô Đình Nhu. Mỹ tăng cường chiến tranh, nhưng không cứu vãn được thất bại nặng nề. Đến năm 1965 Mỹ phải đưa thực binh Hoa Kỳ và một số nước thân Mỹ vào tham chiến.

HOÀNG SA - TRƯỜNG SA



Bản đồ Việt Nam Cộng hòa với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa ở giữa Biển Đông (Đông Hải). Nguồn: Nha Địa dư Quốc gia thực hiện và ấn hành 1974

Ngày 21-10-1969, Thủ tướng Đệ nhị Việt Nam Cộng hòa ký Nghị định về quần đảo Hoàng Sa:

“Điều thứ 1. - Nay sáp nhập xã Định Hải thuộc quận Hòa Vang tỉnh Quảng Nam vào xã Hòa Long cùng quận.

Điều thứ 2. - Địa phận và ranh giới xã Hòa Long được ấn định lại y theo bản đồ đính kèm bản chính nghị định này.

Điều thứ 3. - Thứ trưởng Nội vụ, Đồng lý văn phòng, Tổng thư ký bộ Nội vụ và Tỉnh trưởng Quảng Nam, chiếu nhiệm vụ, lãnh thi hành nghị định này.

Sài gòn, ngày 21 tháng 10 năm 1969
TRẦN THIÊN KHIÊM”

Ngày 6-9-1973, chính quyền Nguyễn Văn Thiệu ra nghị định:

“Điều thứ 1. - Nay sáp nhập các đảo Trường Sa (Spratly), An Bang (Amboyna Cay), Thái Bình (Itu-Aba), Song Tử Đông (Northeast Cay), Song Tử Tây (Southwest Cay), Loại Ta (Loaita), Thị Tứ

(ThiTu), Nam Ai (Namyit), Sinh Tôn (Sin-Cowe) và các đảo phụ cận vào xã Phước Hải, quận Đất Đỏ, tỉnh Phước Tuy.

Điều thứ 2. - Phụ tá đặc biệt, Đồng lý văn phòng, Tổng thư ký Bộ Nội vụ và Tỉnh trưởng Phước Tuy, chiếu nhiệm vụ, thi hành nghị định này.

Nghị định này sẽ được đăng báo Công báo Việt Nam Cộng hòa.

Saigon, ngày mồng 6 tháng 9, 1973
LÊ CÔNG CHẤT”

Đầu năm 1973, Hiệp định 4 bên ở Paris kết thúc, Mỹ phải rút quân và chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam.

Nhân đó, ngày 19-1-1974, Trung Quốc mang hải quân hùng hậu đến đánh chiếm nốt Hoàng Sa của Việt Nam, làm thiệt mạng 74 binh lính Cộng hòa đang bảo vệ các đảo. Lập tức ngày 21-1-1974, Bộ trưởng Ngoại giao Việt Nam Cộng hòa Vương Văn Bắc gửi Điện văn đến Liên Hiệp Quốc và các nước có quan hệ ngoại giao để tố cáo hành

Bộ Atlas Thế giới của Philippe Vandermaelen cách nay gần 200 năm

Bộ Atlas Thế giới của Philippe Vandermaelen (1795-1869) xuất bản năm 1827 tại Bruxelles là một bằng chứng hùng hồn về giá trị pháp lý quốc tế cao, bổ sung vào kho bằng chứng khổng lồ chứng minh Hoàng Sa, Trường Sa là của Việt Nam.

Theo tập bản đồ này, Việt Nam được giới thiệu trong các tấm bản đồ số 97, 105, 106, 110 đều có ghi chú rõ ràng, quần đảo Hoàng Sa (Paracels) thuộc chủ quyền của Đế chế An Nam (Empire d'Annam).

Tờ bản đồ *Partie de la Cochinchine* (tờ số 106 - Châu Á) là bản đồ đầu tiên đã vẽ một cách tuyệt đối chính xác vị trí (kinh độ, vĩ độ), đặc điểm địa lý, tên gọi phương Tây của các đảo lớn nhất và quan trọng nhất trong quần đảo Hoàng Sa. Bản đồ đặt trong khu vực Cochinchine là một bộ phận hữu cơ không thể tách rời của Đế chế An Nam, minh chứng một cách rõ ràng và chuẩn xác chủ quyền của Việt Nam ở quần đảo Hoàng Sa đã được quốc tế ghi nhận.

Bản đồ khu vực châu Á được xếp trọn trong một tập (tập thứ hai) của bộ Atlas với 110 bản đồ của hầu hết các quốc gia châu Á đương thời. Việt Nam hay Đế chế An Nam (*Empire d'Annam*) khi đó được giới thiệu thông qua 3 tấm bản đồ: Tờ số 97, trang 108 về Bắc kỳ (*Tunquin*); tờ số 105, trang 115 về

Campuchia và Nam kỳ (*Cambodge et Annam*) và tờ số 106, trang 116 về vùng duyên hải, hải đảo và biển khu vực Trung kỳ (*Partie de la Cochinchine*).

Tờ bản đồ *Partie de la Cochinchine* vẽ liền một mảnh rộng ngang khổ giấy A3, vẽ đường bờ biển miền Trung từ vĩ tuyến 12 (khu vực tương đương với tỉnh Khánh Hòa hiện nay, mà trên bản đồ có địa danh BINK-KANG (Bình Khang) và NHIATRANG (Nha Trang) đến vĩ tuyến 16 (khu vực tương đương với tỉnh Quảng Nam hiện nay, mà trên bản đồ ở phía ngoài bờ biển có địa danh CHAMPELLA (Cù Lao Chàm). Phía ngoài khơi, PARACELS (Hoàng Sa) được thể hiện khá chi tiết và chuẩn xác trong khoảng từ vĩ độ 16 đến 17 và kinh độ từ 109 đến 111. Quần đảo PARACELS trong bản đồ có các đảo I. Pattles, I. Duncan ở phía tây; Tree. I và I. Lincoln, Bocher au dessus de l'eau ở phía đông và Triton ở phía tây nam, ngay dưới vĩ tuyến 16; Investigateur ở sâu xuống phía nam khoảng vĩ tuyến 14,5 và đường đánh dấu phạm vi biển nông hay dải cát nằm ở độ sâu từ 5 đến 10m còn kéo dài đến vĩ độ 14, ngang với QUIN HONE (Quy Nhơn) nằm ở phía trong đường bờ biển.

► động xâm lăng của Trung Quốc. Trong điệp văn có đoạn viết: "Quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa là một phần lãnh thổ của nước Việt Nam Cộng hòa. Chủ quyền của nước chúng tôi trên các quần đảo ấy căn cứ trên lịch sử, địa lý và pháp lý chính đáng, cũng như trên thực tế hành chính và sở hữu, thực là một sự kiện không thể chối bỏ được" (The Hoang Sa (Paracel) and Truong Sa (Spratly) archipelagoes are a part of the territory of the Republic of Vietnam. The sovereignty of our country over these archipelagoes based on historical, geographical and legal grounds as well as on effective administration and possession, is an undeniable fact)⁽²⁾.

Trước đó, ngay từ năm 1962, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã cho Hải quân sao lục lại những bản đồ của thời Pháp về Biển Đông và Hoàng Sa - Trường Sa. Các nét vẽ thì để y nguyên, còn địa danh hoặc ghi chú khác thì chuyển ra Việt

ngữ. Chúng tôi phỏng đoán công việc này vừa để khẳng định Hoàng Sa - Trường Sa thuộc chủ quyền Việt Nam, vừa để làm tài liệu chỉ đường cho các con tàu không số vận chuyển thêm nhân lực và vật lực cho sự nghiệp kháng chiến ở miền Nam. Trong phần bản đồ biển đảo thời Pháp, chúng tôi đã sử dụng một số bản đồ như vừa kể. Chúng tôi đã ghi rõ nguồn gốc các bản đồ ấy mà Thư viện Khoa học Tổng hợp TP.HCM đã cung cấp cho.

Từ những ngày cuối tháng Tư năm 1975, Hải quân Quân đội nhân dân Việt Nam đã giải phóng các đảo do Quân lực Việt Nam Cộng hòa chiếm giữ ở quần đảo Trường Sa. ■

CHÚ THÍCH:

1. Gendreau, sđd, tr.303-304.
2. Ministry of Foreign Affairs. White paper on the Hoang Sa and Truong Sa, Saigon, 1975, tr.91.